

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	23,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.1%	0%	1.3%

DT thuần	2023	824	YoY ▼ 109 ▼ 11.6%
		tỷ VNĐ	

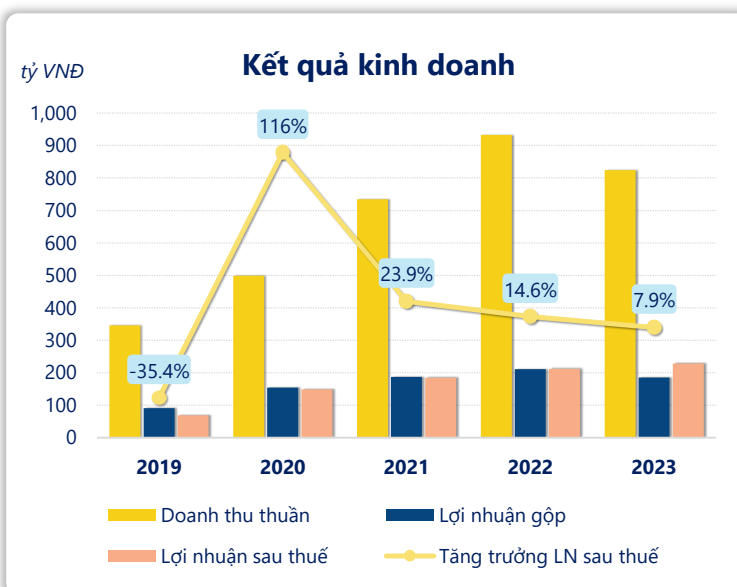
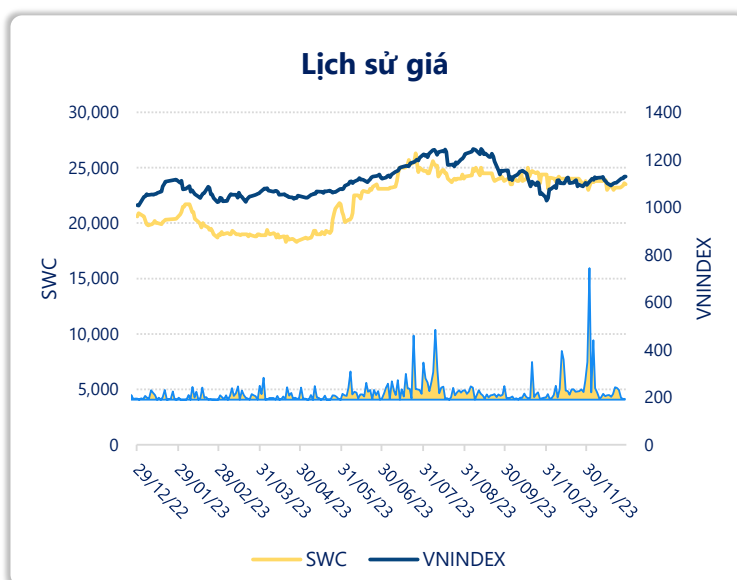
LN gộp	2023	186	YoY ▼ 25.0 ▼ 11.9%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2023	250	YoY ▲ 1.00 ▲ 0.3%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2023	228	YoY ▲ 16.0 ▲ 7.9%
		tỷ VNĐ	

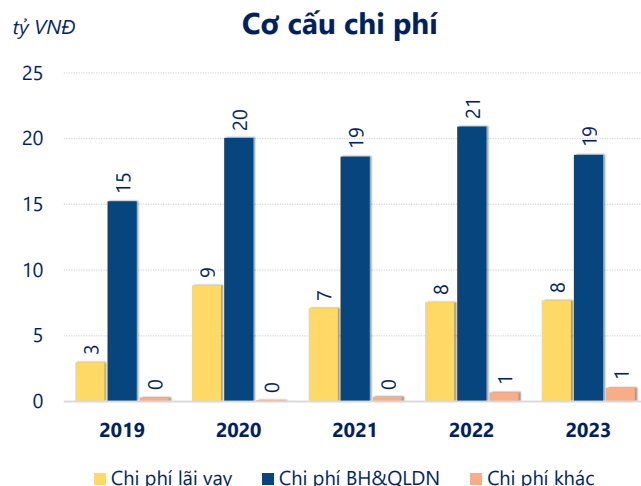
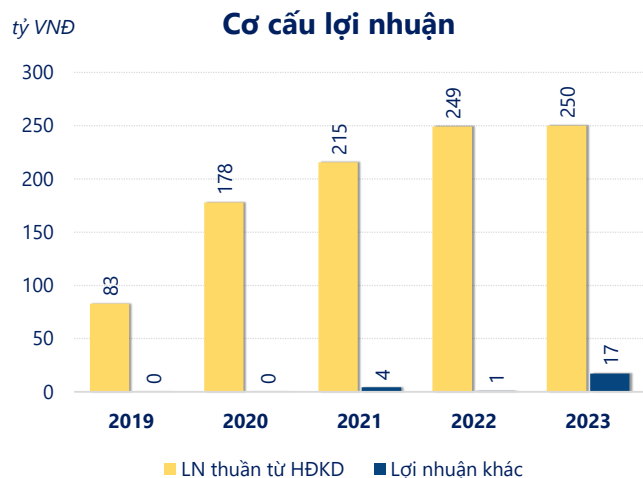
ROE	2023	14.5%	+/- YoY ▼ 0.9%
-----	------	-------	-------------------

ROA	2023	12.4%	+/- YoY ▼ 0.5%
-----	------	-------	-------------------



Kết quả kinh doanh **SWC** năm **2023**, doanh thu thuần **giảm mạnh 11.6%** chỉ còn **824.1** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 228.4 tỷ đồng **tăng 7.89%**.

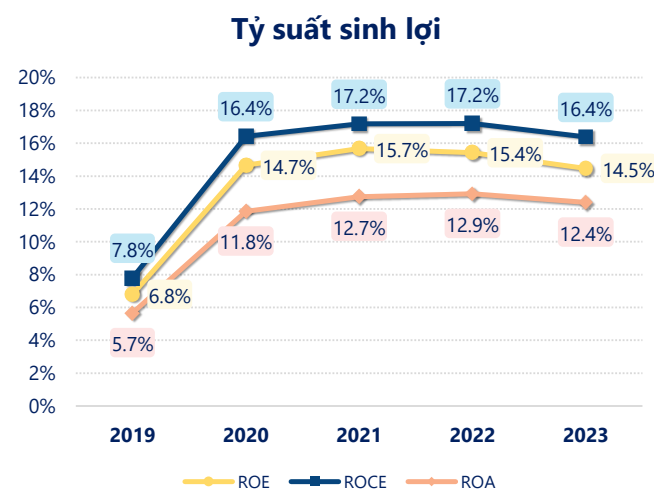
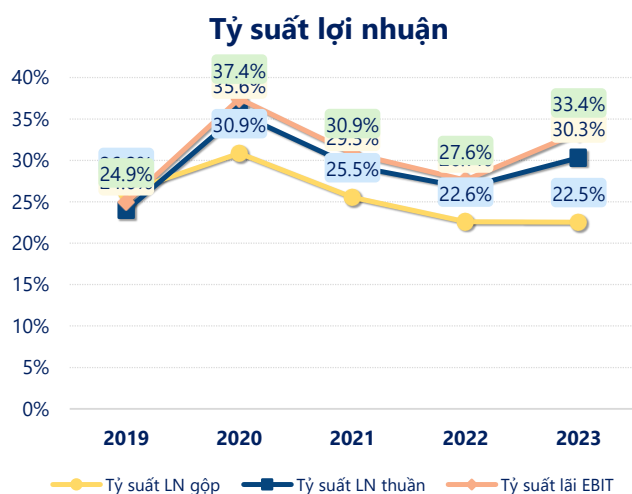
Mặc dù doanh thu thuần sụt giảm nhưng công ty vẫn đảm bảo sự tăng trưởng lợi nhuận sau thuế cùng với **ROE** đạt **14.5%**. Cho thấy hiệu quả hoạt động của công ty được tối ưu.



Năm **2023**, **SWC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **249.9** tỷ đồng, **tăng lên 0.80** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (195.0 tỷ đồng) là 54.90 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **7.70** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **18.77** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 1.04** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của SWC năm 2023 **giảm** so với năm trước còn **14.5%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



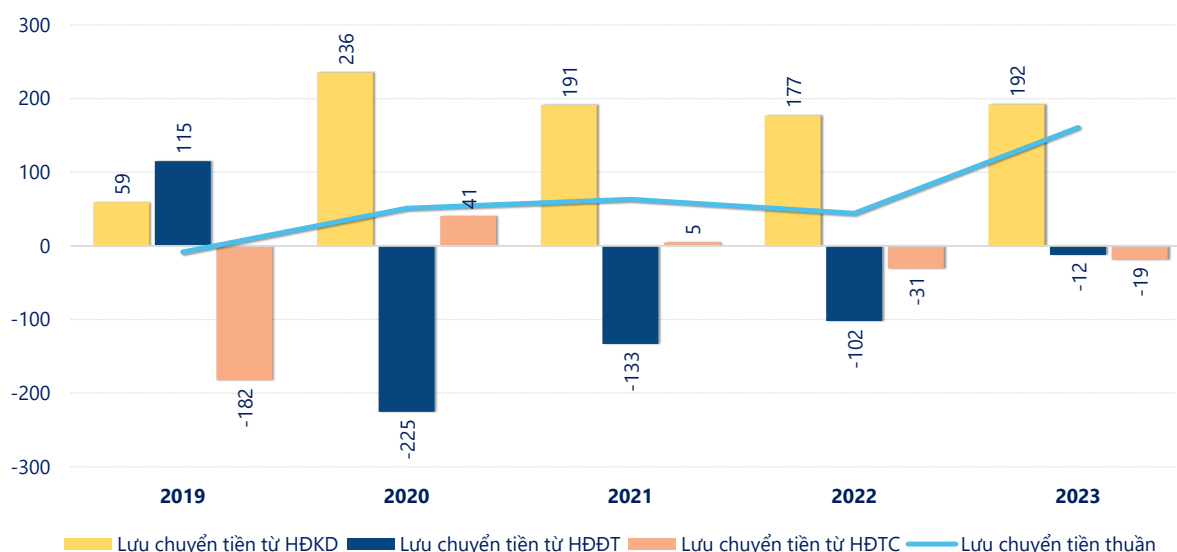
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	346	499	735	933	824
Giá vốn hàng bán	255	345	547	722	638
Lợi nhuận gộp	90.5	154	188	211	186
Doanh thu HĐTC	62.1	62.2	66.5	82.4	68.5
Chi phí TC	20.9	9.23	7.59	9.44	9.78
Chi phí lãi vay	2.99	8.84	7.09	7.56	7.70
LN trong công ty LKLD	-33.6	-9.02	-12.5	-13.7	24.3
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	15.2	20.1	18.6	20.9	18.8
LN thuần từ HĐKD	82.8	178	215	249	250
Lợi nhuận khác	0.30	0.19	4.27	0.86	17.2
LN trước thuế	83.1	178	220	250	267
Lợi nhuận sau thuế	69.1	149	185	212	228
LNST của CĐ cty mẹ	68.6	149	185	211	228

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của SWC bằng **160.8** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2022 (44.36 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **192.2** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-12.36** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-19.05** tỷ đồng.